

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MỸ HÒA**

Số: 36 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỹ Hòa, ngày 18 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019
của phường Mỹ Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2019 của UBND thành phố Long Xuyên về ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 07 /NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân phường Mỹ Hòa về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng – thống kê phường Mỹ Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của UBND phường Mỹ Hòa.

Điều 2. Căn cứ vào mục tiêu, chỉ tiêu và các giải pháp của Kế hoạch, Thủ trưởng các Ban, ngành của phường, Trưởng 11 khóm chịu trách nhiệm xây dựng các kế hoạch cụ thể để thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ủy viên Ủy ban nhân dân phường, Thủ trưởng các Ban, ngành phường, Trưởng 11 khóm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Đảng ủy-HĐND phường;
- Các ngành, đoàn thể phường;
- Trưởng 11 khóm;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Nhớ



KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-UBND
Ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường)

Phần thứ nhất
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

Trong năm 2018, toàn phường tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo nghị quyết Đảng bộ và Hội đồng nhân dân phường đề ra. Mặc dù trong năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn nhưng dưới sự quyết tâm thực hiện của cả hệ thống chính trị từ phường đến khóm thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra, tập thể cán bộ và nhân dân phường Mỹ Hòa nỗ lực vận dụng các giải pháp đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

I. Những kết quả chủ yếu đã đạt được:

1. Kinh tế:

1.1. Thương mại – dịch vụ: Tình hình mua bán tại chợ Mỹ Hòa tương đối ổn định. Hiện nay trên địa bàn có 181 cơ sở vận tải, kho bãi; 882 cơ sở thương mại và 827 cơ sở dịch vụ; Chợ Tây Khánh 5 đang được hộ dân lập thủ tục có liên quan đến đầu tư theo quy định.

1.2. Công nghiệp-TTCN: Toàn phường hiện có 310 hộ cơ sở, sản xuất công nghiệp. Trong đó 245 hộ công nghiệp, 65 hộ TTCN (gồm bó chổi, đan giỏ, may mặc gia đình)

1.3. Nông nghiệp: Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng 1.967,6 ha (lúa 1.917,3 ha, màu 50,3 ha. Trong đó: Diện tích lúa thơm và lúa chất lượng cao 1.137 ha tăng so cùng kỳ 91,7 ha; lúa Nhật 294 ha tăng 12 ha so cùng kỳ; lúa giống 52,5 ha tăng 9,5 ha so cùng kỳ. Vụ Thu đông thu hoạch dứt điểm 356,5 ha với năng suất 5,8ha. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Lúa thơm, lúa chất lượng cao 1.137 ha tăng so với cùng kỳ là 91,7 ha; lúa Nhật 294 ha tăng 12 ha so cùng kỳ; lúa giống 52,5 ha tăng 9,5 ha so cùng kỳ. Hoa màu: Nhà màng trồng dưa lưới khóm TK7 và dưa lưới khóm TK6 thu hoạch xong và tiến hành trồng đợt 2 để chuẩn bị bán tết, Cúc pha lê trồng tết với 200 chậu hiện đang phát triển tốt; cây ăn trái 16 ha gồm Cam xoàn, xoài, ổi...sử dụng tưới nước tiết kiệm 1,4 ha; nấm ăn

diện tích 800m² gồm nấm bào ngư và nấm rơm trong nhà; Hoa cây kiêng với DT 3,3 ha gồm Mai vàng 02 ha, hoa lan 0,3 ha, cúc và vạn thọ 01ha.

- Thú y: Tổng đàn gia súc, gia cầm là 38.900 con gồm: Trâu, bò 65 con, dê 120 con, heo 2.800 con, gà 5.500 con, vịt 30.415 con. Quy mô nuôi trang trại 03 hộ với 947 con heo và 20 hộ sử dụng túi bioga trong chăn nuôi. Tình hình nuôi chim Yên với 09 hộ. Trong đó đăng ký và được công nhận 05 hộ.

- Thủy sản: Diện tích nuôi thủy sản ao hồ: 21,3 ha. Gồm nuôi ao hồ 18,7 ha/40 hộ; lồng bè 03 cái/2 hộ; 0,8 ha/60 hộ nuôi bể bồn. Nông dân nuôi theo tiêu chuẩn vietgap với DT: 1,5 ha.

- Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Ngay từ đầu năm Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường xây dựng kế hoạch và triển khai một số nhiệm vụ. Qua đó đã chủ động, phòng chống và giảm thiểu tối đa các thiệt hại do thiên tai gây ra; Kết hợp cùng các phòng Kinh tế thành phố khảo sát các khu đê bao và các tuyến đường có nguy cơ sạt lở và kết hợp cùng các khóm gia cố 02 đập chống lũ tại cầu Hương Tụng Vận và cầu Lung Mây với chiều dài 100m và tuyến đường trạm bơm với chiều dài 28,5m kinh phí thực hiện 41 triệu đồng.

1.4. Tài chính ngân sách:

+Tổng thu: 15.396.000.000đ/13.049.000.000đ đạt 118%.

+Tổng chi: 12.378.000.000đ/13.049.000.000đ đạt 95%.

1.5. Đầu tư xây dựng và quản lý đô thị, tài nguyên – Môi trường

- Xây dựng cơ bản: Hoàn thành 09 công trình với tổng kinh phí thực hiện 401 triệu đồng và xây dựng các căn nhà trong khu dân cư đại đoàn kết (giai đoạn 1 và 2); khánh thành đưa vào sử dụng cầu Muong Bà Hai với tổng kinh phí thực hiện 184.312.000đ (trong đó: NS nhà nước 88.522.000đ, nhân dân đóng góp 95.790.000đ); sửa chữa trụ sở văn phòng các khóm và ngành đến nay đã thực hiện xong với kinh phí đầu tư 826.640.000đ

- Quản lý đất đai: Tiếp nhận 371 hồ sơ từ văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Long Xuyên. Kết quả giải quyết đúng hạn 364 h/s, trễ hạn 07 hồ sơ (lý do: người dân thường xuyên vắng nhà, công việc chuyên môn thực hiện không kịp). Tiếp nhận và hòa giải 16 vụ tranh chấp, kết quả hòa giải thành 05 vụ, không thành 07 vụ, rút yêu cầu 01 vụ, còn 03 vụ hiện đang tiếp tục giải quyết. Lập hồ sơ theo tỷ lệ 1/500 đối với 04 khu dân cư chưa đủ thủ tục về đất đai. Kết hợp cùng TTPTQĐ thành phố công bố chủ trương thu hồi đất khu dân cư Tây Đại học và công bố phương án bồi thường để mở rộng và nâng cấp TL 943 (giai đoạn 2); cùng với đơn vị thi công làm việc 11 hộ trong dự án hệ thống thoát nước (đường dẫn); khảo sát giá đất tuyến TL 943 đoạn từ cầu Muong Điểm đến ranh thị trấn Phú Hòa.

- Công tác quản lý đất công trên tuyến tỉnh lộ 943 (KH 01): Tổng cộng: 103 hộ. Trong đó đã tháo dỡ 38 hộ, chưa tháo dỡ 36 hộ, xin thanh lý 10 hộ, không vi phạm 10 hộ, đề nghị xác định lại ranh đất 09 hộ. Trên cơ sở bản đồ đo đạc do Văn

phòng đăng ký đất tỉnh cung cấp. Phường tổ chức họp dân để lấy ý kiến về thanh lý đất công với 152 hộ dọc theo TL 943.

- Quản lý trật tự đô thị, trong năm đã tiếp nhận 74 giấy phép xây dựng. Kết hợp cùng Đội quản lý trật tự đô thị thành phố, CA, BVDP, DC-XD tiến hành tuần tra và phát hiện 106 trường hợp vi phạm. Qua đó lập biên bản ghi nhận hiện trạng 50 trường hợp, cam kết tháo dỡ 20 trường hợp, tháo dỡ nóng 11 trường hợp, nhắc nhở 11 trường hợp và chuyển về Đội trật tự đô thị thành phố giải quyết theo thẩm quyền 14 trường hợp. Qua đó ra quyết xử phạt 04 trường hợp với tổng số tiền 14 triệu đồng.

- Vệ sinh môi trường: Kết hợp với Phòng Tài Nguyên và môi trường và các khóm kiểm tra theo phản ánh của các hộ dân như: Cơ sở sản xuất nước mắm chay, 03 hộ chăn nuôi heo, 01 cơ sở cắt đá hoa cương, 01 hộ nuôi heo rừng thả lang trong khu dân cư bắc Hà Hoàng Hổ, 01 cơ sở nước mắm Thanh Liêm và 01 cơ sở cá ba sa. Kết quả: nhắc nhở và hướng dẫn cơ sở lập thủ tục để khắc phục. Hướng ứng ngày môi trường thế giới 5/6, ra quân vệ sinh rạch Ông Mạnh, rạch Bằng Lăng và rạch Long Xuyên (từ nhà máy Ba Tầu đến cầu Nguyễn Thái Học) có 245 cán bộ, lực lượng, đoàn viên tham dự, qua đó thu gom khoảng 16,5 tấn rác. Ngoài ra, phát hoang tại khu dân cư TK8 và ra quân tổng vệ sinh tuyến đường từ Trạm bơm đến cầu Mỹ Phú nhân ngày khánh thành công trình chào mừng kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng với 164 lượt người tham gia, qua đó thu gom được 0,73 tấn rác.

2. Văn hóa-Xã hội:

2.1 Giáo dục: Công tác giáo dục trên địa bàn phường tiếp tục được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và nâng chất lượng dạy và học; Thực hiện các giải pháp duy trì nâng chất trường đạt chuẩn quốc gia. Kết quả năm học 2017 – 2018 như sau:

- Trường THCS Mạc Đĩnh Chi: Học sinh giỏi: 360/1064, tỷ lệ 33.8%, học sinh khá: 470/1064, tỷ lệ 44.2%, học sinh TB: 231/1064, tỷ lệ 21.7%, học sinh yếu: 3/1046, tỷ lệ 0.3%

- Trường TH Phạm Hồng Thái: Kết quả đánh giá mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất: đạt 100%.

- Trường TH Trần Quốc Toản: kết quả đánh giá mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất. Về năng lực: Tốt: 300/762, tỷ lệ 39.4%; Đạt: 462/762, tỷ lệ 60.6%, về phẩm chất: Tốt: 301/726, tỷ lệ 39.5%; Đạt 461/726, tỷ lệ 60.5%.

- Trường Mẫu giáo Hoa Mai: Tỷ lệ học sinh 5 tuổi lên lớp 1: 324/324 em, đạt tỷ lệ 100%.

- Trường Mẫu giáo Hoàng Lan: Tỷ lệ học sinh 5 tuổi lên lớp 1: 80/80 em, đạt tỷ lệ 100%.

Năm học 2018-2019: Các trường thực hiện tốt công tác sửa chữa hè theo kế hoạch, tháng hành động vì sự nghiệp giáo dục và công tác chuẩn bị cho năm học

mới 2018-2019. Huy động học sinh đến lớp và số học sinh tham gia BHYT đạt 100%. Thực hiện các giải pháp nâng chất trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2 Y tế: Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được tăng cường, nhất là sốt xuất huyết, tay chân miệng. Công tác khám chữa bệnh 22.459 lượt. Trong năm toàn phường xảy ra 60 ca sốt xuất huyết (giảm 06 ca so với cùng kỳ) và 16 ca tay chân miệng (giảm 08 ca so với cùng kỳ). Thực hiện vệ sinh môi trường và phun hóa chất ô nhiễm SXH tại các khóm có ô nhiễm và tiêm chủng Mở rộng và Viêm não Nhật Bản cho trẻ dưới 3 tuổi và VAT cho phụ nữ từ 15-35 tuổi và bổ sung vitamin A cho trẻ từ 6-36 tháng tuổi; thực hiện mô hình chuyển đổi hành vi về công tác phòng chống sốt xuất huyết trên địa bàn phường.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường và thực hiện thường xuyên, nhất là tại thời điểm trước, trong và sau tết Nguyên đán Mậu Tuất và tết trung thu năm 2018. Đoàn kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm phường đã tiến hành kiểm tra 46 lượt cơ sở dịch vụ ăn uống. Kết quả đạt 38 cơ sở, chưa đạt 08 cơ sở (yêu cầu hộ tập huấn).

Đại lý bảo hiểm: Tính đến ngày 06/12/2018 số người tham gia BHYT 25.345/33.337 hộ đạt tỷ lệ 76,03%.

2.3 Văn hóa thông tin và Đài truyền thanh: Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm quan trọng của đất nước trong năm; triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6,7,8 (khóa XII); chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng.

Bên cạnh đó, tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền và các sự kiện để phục vụ nhân dân vui Xuân đón tết như: Thực hiện tốt kế hoạch mừng Đảng-mừng Xuân Mậu Tuất 2018, thực hiện treo băng ron, cờ phướn, cờ tổ quốc dọc tuyến tỉnh lộ 943, đường Nguyễn Hoàng, thông báo nhân dân treo cờ tổ quốc trong dịp tết. Ngoài ra tổ chức thành công lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân 2018 với hơn 2.000 lượt VĐV tham gia chạy; Kết hợp cùng phòng văn hóa thành phố thảm định 13 điểm game bắn cá, 08 cơ sở dịch vụ văn hóa. Ngoài ra phường xử lý 04 trường hợp gây tiếng ồn ảnh hưởng đến hộ dân xung quanh, tháo gỡ 204 băng rol, phướn quảng cáo và gỡ 103 tờ rơi dán cột điện và lập biên bản hộ ông Nguyễn Văn Trinh treo băng rôn tại tổ 17 khóm Tây khánh 2. Cùng cổ hối so chuyển phòng văn hóa thành phố xử lý 01 trường hợp phát tờ rơi nơi công cộng. Ngoài ra phường phát 2.000 tài liệu bướm tuyên truyền quy định về xử phạt hành chính trên lĩnh vực quảng cáo. Tiếp đoàn kiểm tra thành phố về tiến độ xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

2.4 An sinh xã hội:

- **Thương binh xã hội:** Công tác chăm lo cho gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Hỗ trợ cho 11.054 lượt đối tượng BTXH với tổng số tiền 4 tỷ 409 triệu đồng và chi trả cho 1.085 lượt đối tượng chính

sách với tổng số tiền 1 tỷ 733 triệu đồng. Ngoài ra tổ chức thăm hỏi tặng quà tiêu biểu, khó khăn nguồn kinh phí trung ương, tính cho 336 lượt đối tượng chính sách với TST: 157 triệu đồng và tổ chức các đoàn thăm hỏi tặng quà cho 52 đối tượng chính sách với TST: 36,1 triệu đồng. Ngoài ra cấp phát 313 thẻ BHYT cho đối tượng người có công với cách mạng và 910 thẻ BHYT cho các đối tượng người khuyết tật, người cao tuổi và người bệnh hiểm nghèo năm 2018 và hoàn thành việc cất, sửa 08 căn nhà tình nghĩa theo QĐ 22 của Chính phủ với số tiền 250 triệu đồng. Ngoài ra vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa được 46.972.000đ/23.000.000đ đạt 204%.

- Giảm nghèo-việc làm: Trao 80 phần quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đồng thời lập danh sách 25 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn nhận quà do quỹ bảo trợ xã hội tặng; tổng hợp hoàn chỉnh điều tra hộ nghèo, cận nghèo gửi về thành phố. Ngoài ra cấp phát mới 200 thẻ BHYT, cấp phát và đổi thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi. Giới thiệu 1.755 hồ sơ xin việc làm, giải quyết hồ sơ học nghề với 52 h/s. Duy trì họp giao ban với NHCSXH hàng tháng; Kết hợp ngân hàng chính sách xã hội tinh phân loại nợ với 29/29 tổ (đạt 60% hộ vay thực hiện đổi chiếu); xác nhận 25 hộ có hoàn cảnh khó khăn, xác minh 50 hồ sơ đề nghị vay vốn, lập 16 hồ sơ rủi ro với ngân hàng chính sách với số tiền đề nghị xử lý 244.651.000đ; triển khai kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn và hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị thành phố công nhận xã, phường phù hợp trẻ em năm 2018. Tổ chức rà soát, bình xét hộ nghèo, cận nghèo năm 2018. Phối hợp UBMTTQVN phường phát bảo trợ xã hội cho 22 đối tượng trên địa bàn phường. Trong năm tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,25%/21 hộ, hộ cận nghèo giảm còn 1,71%/146 hộ và thoát nghèo 37 hộ /vượt chỉ tiêu đạt 132,14% đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm 08 hộ, đạt tỷ lệ 72,73%.

3. Lĩnh vực An ninh – Quốc phòng:

3.1 An ninh trật tự:

Trong năm ngành Công an phối hợp các lực lượng tăng cường các biện pháp ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, thực hiện các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Qua đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, nhất là trong dịp Tết nguyên đán và các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn phường.

- Phạm pháp hình sự: Xảy ra 04 vụ (so với năm 2017 giảm 03 vụ). Trong đó: 02 vụ giết người, 01 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích.

- Tình hình giao thông đường bộ: Tai nạn giao thông xảy ra 08 vụ (tăng 02 vụ so cùng kỳ); va chạm giao thông xảy ra 48 vụ (tăng 24 vụ so cùng kỳ). Nội vụ giao CSGT TP thụ lý; Va chạm giao thông đường thủy: xảy ra 01 vụ tai nạn đường thủy giữa xà lan với các hộ dân. Hậu quả ảnh hưởng đến 06 hộ. Nội vụ giao về CSGT thành phố thụ lý. Đến nay các bên đã thỏa thuận xong với số tiền bồi thường là: 227.100.000đ.

- Công tác đảm bảo TTATGT – TTĐT: Tổ chức tuần tra 479 cuộc có 3.212 lượt CBCS tham gia. Kết quả nhắc nhở 284 trường hợp mua bán lấn chiếm vỉa hè và vi phạm giao thông và lập biên bản 86 trường hợp (trong đó: 42 trường hợp mua bán lấn chiếm vỉa hè, 41 trường hợp vi phạm ATGT). Ra QĐ XPHC 39 trường hợp với số tiền 31.710.000 đồng.

3.2 Quân sự địa phương:

Tổ chức quán triệt và duy trì nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng thường trực Ban CHQS phường cùng lực lượng khóm thường xuyên kết hợp cùng Công an, Ban vệ dân phố phường tuần tra đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Phường đã tuyển chọn và đưa 24 thanh niên lên đường nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu (01 đảng viên và 01 chuyên môn kỹ thuật); thực hiện tốt chế độ giao ban; triển khai kế hoạch đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2018, gửi lệnh gọi đăng ký NVQS năm 2018 (160 công dân) và tiếp tục thực hiện các hồ sơ theo quyết định 49 của Chính phủ. Tổ chức khám sơ tuyển sức khỏe NVQS năm 2019; kết hợp Ban CHQS thành phố phúc tra quân nhân dự bị và gửi lệnh gọi tập trung quân nhân dự bị kiểm tra sẵn sàng động viên tại Ban CHQS thành phố, tiếp đoàn kiểm tra quý 3 của Ban CHQS thành phố và tổng hợp hồ sơ. Hoàn thành công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2018.

4. Công tác điều hành, quản lý Nhà nước:

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại văn phòng UBND phường duy trì tốt. Trong năm 2018 đã thực hiện 5.207 trường hợp chứng thực, sao y; cấp giấy tờ hộ tịch 807 trường hợp; 164 trường hợp xác nhận nhà ở hợp pháp.

- Công tác tiếp dân được duy trì tốt. Qua đó tổ chức tiếp 34 trường hợp (Thủ trưởng đơn vị 22, thường xuyên 12) chủ yếu liên quan đến trật tự đô thị, đất đai. Trong năm tổ chức 04 lớp tập huấn văn bản pháp luật mới với 260 lượt người tham dự, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được 245 cuộc với 8.989 lượt người tham gia. Tiếp nhận 38 đơn, đưa ra hòa giải 38 đơn đạt tỷ lệ 100%, hòa giải thành 33 đơn đạt tỷ lệ 86,84%, không thành 04 đơn còn 01 đơn đang giải quyết. Đồng thời tiếp 02 đơn Thanh tra thành phố về thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch trong việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại và quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn phường.

- Phát động phong trào cải cách hành chính năm 2018 và triển khai các nội dung có liên quan đến công tác tiếp nhận và trả kết quả theo Quyết định 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 về Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết hành chính, làm tốt mô hình “ Ngày không viết” và “ Ngày không hẹn” vào ngày thứ tư hàng tuần. Qua đó đã thực hiện 405 hồ sơ; Phối hợp cùng BCH.CĐCS phường tổ chức thành công hội nghị cán bộ công chức năm 2018.

- Làm tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Đồng thời lấy ý kiến 2.175 phiếu đánh giá sự hài lòng về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Trong năm năm 2018 đã ban hành 36 quyết định và thông báo có liên quan đến cán bộ. Trong đó: điều động và phân công nhiệm vụ 21 cán bộ, thu nhận mới 01 trường hợp, thôi việc 12 trường hợp và 02 thông báo chấm dứt hợp đồng. Hoàn thành công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức năm 2018, kết quả có 09/11 cán bộ chuyên trách đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và 06/11 công chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Tôn giáo: Các chùa, Tịnh xá, Tịnh thất tiến hành các hoạt động tôn giáo theo thông lệ hàng năm đúng quy định; kết hợp cùng đoàn công tác của thành phố đến thăm Ban trị sự nhân dịp Đại lễ 18/5.

II. Nhận xét:

Trong năm 2018 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng dưới sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể của cán bộ nhân dân phường Mỹ Hòa đã duy trì ổn định, hoạt động thương mại, dịch vụ tại chợ trung tâm của phường đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; chi ngân sách cơ bản đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ chính trị, công khai dự toán và hoàn chỉnh việc ký các hợp đồng thu các nguồn thu, phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2018; công tác chăm lo tốt cho các đối tượng chính sách, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; khánh thành đưa vào sử dụng 14 căn nhà đại đoàn kết giai đoạn 1, khởi công cất nhà giai đoạn 2 và khánh thành cầu Mương Bà Hai; an ninh quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại được giải quyết kịp thời; ban hành và triển khai thực hiện các kế hoạch thuộc lĩnh vực Kinh tế - xã hội theo tiến độ thời gian quy định của thành phố.

Tuy nhiên trong công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ vẫn còn một số thiếu sót, tồn tại cần khắc phục đó là: Công tác vận động kinh phí lắp đèn chiếu sáng, đề án giao thông, các công trình trọng điểm triển khai còn chậm, trường hợp xây dựng, sửa chữa nhà trái phép, không phép, lấn chiếm đất công còn xảy ra và có dấu hiệu tái chiếm. Công tác lập lại trật tự đô thị-trật tự công cộng giải quyết chưa nghiêm, thiếu kiên quyết, thiếu bền vững.

Phần thứ hai

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:

1. Mục tiêu:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, ổn định kinh tế địa phương trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại-dịch vụ; đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; Cải cách thủ tục hành chính, nâng chất hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực Kinh tế - xã hội; Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- (1) Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 119 triệu/ha.
- (2) Thu - chi ngân sách đạt 100% chỉ tiêu trên giao, đảm bảo tự cân đối thu, chi ngân sách.
- (3) Thực hiện 03 công trình vốn ngân sách và nhân dân đóng góp.
- (4) Giới thiệu việc làm 1.500 lao động.
- (5) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,94%; Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng < 10,5%.
- (6) Hộ gia đình văn hóa 92%.
- (7) Xây dựng hoàn thành 100% tiêu chuẩn phường văn minh đô thị.
- (8) Huy động học sinh vào lớp mầm non, lớp 1 đạt 100% chỉ tiêu trên giao; lớp 6 đạt 98%.
- (9) Tham gia bảo hiểm y tế toàn dân 83,1%.
- (10) Tỷ lệ hộ nghèo còn 0%.
- (11) Đưa thanh niên nhập ngũ đạt 100%.

II. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

1. Lĩnh vực Kinh tế:

1.1. Nông nghiệp:

1.1.1. Mục tiêu:

Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi để thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh thông qua nâng suất, chất lượng và giá trị tăng đáp ứng tốt nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng và xuất khẩu.

Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đổi mới với các sản phẩm thế mạnh của phường gắn với chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ.

Duy trì tổng diện tích gieo trồng cá năm 2.000 ha; từng bước nâng dần chất lượng sản phẩm. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 550 ha, năng suất bình quân 6 tấn/ha, sản lượng 11.000 tấn, đạt > 119 triệu/ha. Phát triển chăn nuôi bền vững, phát triển tổng đàn gia cầm đạt trên 32.000 con, đàn heo trên 2.500 con, bò thịt 130 con... Mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản theo hướng quy hoạch vùng; nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp với các mô hình trồng cam, cúc pha lê, dưa lưới, sản xuất rau an toàn, sản xuất lúa giống, lúa đặc sản, lúa chất lượng cao. Tiếp tục vận động nông dân hợp đồng bao tiêu sản phẩm với các công ty có uy tín và đảm bảo đầu ra cho nông dân.

1.1.2. Giải pháp:

Triển khai thực hiện Nghị định 55 của Chính phủ về phát triển chăn nuôi gia cầm theo hướng sinh học; Tiếp tục cải tạo vườn tạp phát triển kinh tế vườn; Khuyến khích phát triển nuôi thủy sản sạch. thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 27/6/2012 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020, kết hợp thực hiện chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp với các công ty có nhu cầu thực hiện trên địa bàn.

Kiểm soát tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi, kịp thời dự báo, hướng dẫn nông dân biện pháp phòng trị, đảm bảo an toàn cho cây trồng và vật nuôi.

Quan tâm đầu tư nâng cấp, kết hợp gia cố đê bao các tuyến kênh trọng yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp và giao thông nông thôn theo kế hoạch đã được phê duyệt

1.2. Công nghiệp – Tiêu thủ công nghiệp

1.2.1. Mục tiêu:

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh.

1.2.2. Giải pháp:

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tiếp tục mời gọi đầu tư dự án cụm tiêu thủ công nghiệp Tây Huề.

1.3. Thương mại – Dịch vụ:

1.3.1. Mục tiêu:

Đầu tư phát triển hạ tầng thương mại theo hướng văn minh hiện đại. Từng bước hoàn chỉnh việc sắp xếp trật tự mua bán tại chợ Mỹ Hòa. Đẩy mạnh xã hội đầu tư phát triển chợ Mỹ Hòa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, khai thác mở rộng chợ Mỹ Hòa và chợ Tây khánh 5.

1.3.2. Giải pháp:

Tạo điều kiện thuận lợi, môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh để thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lớn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn như: DN Thanh Liêm, Nhà máy sx Tol Phước Thành, Tôn Hoa Sen; nước tương Miền Tây, Hương Sen, làng nghề Lưỡi câu, bô chổi hỗ trợ tiếp cận các chính sách khuyến công góp phần sản xuất nâng chất lượng giá trị cạnh tranh, sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Ôn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ của các cơ sở, các chợ trên địa bàn. Ôn định trật tự mua bán tại chợ Mỹ Hòa và chợ Tây Khánh 5.

1.4. Thu, chi ngân sách trên địa bàn:

1.4.1. Mục tiêu:

Tập trung thu ngân sách nhà nước đạt chỉ tiêu trên giao; sử dụng ngân sách hiệu quả, hợp lý, tự cân đối thu chi ngân sách.

1.4.2. Giải pháp:

- Tăng cường quản lý thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế thấp nhất tình trạng nợ thuế mới phát sinh, khắc phục tình trạng nợ ảo, giảm nợ chờ xử lý và nợ khó thu.

Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng ngân sách, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách, chi mua sắm tài sản theo quy định. Phấn đấu thu, chi ngân sách đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Đảm bảo nguồn chi liên quan đến chế độ chính sách cán bộ như lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội.

Chủ động lập dự toán chi tiết các nguồn thu trên địa bàn, khai thác tốt các nguồn thu có nhiều tiềm năng như: hoa chi, mặt bằng chợ; thuế thầu xây dựng; quan tâm chỉ đạo các khóm tập trung thu các nguồn thu, thực hiện tốt thu quỹ phòng chống thiên tai.

1.5. Xây dựng và phát triển đô thị:

1.5.1 Mục tiêu:

Phấn đấu hoàn thành tiến độ thực hiện các công trình theo danh mục và kế hoạch vốn được duyệt. Hỗ trợ Tỉnh và Thành phố đầu tư các dự án trên địa bàn phường.

1.5.2. Giải pháp:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công đường từ Mương Miếu đến cầu sắt 76; các công trình trọng điểm theo danh mục đề ra 2019; Hỗ trợ Tỉnh và Thành phố thực hiện các dự án như: Mở rộng tỉnh lộ 943, đường Nguyễn Hoàng, cầu Nguyễn Thái Học, khu hành chính thành phố, khu dân cư Tây Đại học mở rộng, Mở rộng Thành đội, Siêu thị Vịnh trà, đường tránh qua thành phố Long Xuyên.

1.6. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

1.6.1. Mục tiêu:

Bảo vệ môi trường, sinh thái, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường khu vực nông thôn. Ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường do hoạt động của con người và tác động của tự nhiên gây ra.

1.6.2. Giải pháp

Lập hồ sơ quản lý và phương án khai thác các khu đất công trên địa bàn Phường.

Thực hiện tốt phương án cấp biển số nhà trên tuyến tỉnh lộ 943. Thông kê, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019. Lập bảng giá đất 5 năm giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện xử lý ô nhiễm sông, kênh rạch trên địa bàn phường giai đoạn 2016-2020 theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 14/6/2016 của UBND thành phố; thực hiện xử lý các khu, điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn phường.

Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản; khảo sát cảnh báo sạt lở bờ sông. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường trên địa bàn phường.

Quản lý và xử lý vấn đề nuôi chim yến tự phát trên địa bàn phường.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

2.1 Giáo dục:

2.1.1. Mục tiêu:

Tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh. Tiếp tục nâng chất các chương trình Quốc gia, đặc biệt chú trọng đến việc nâng chất phổ cập Mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS. Xây dựng mới các trường còn lại trên địa bàn.

2.1.2. Giải pháp:

Tiếp tục nâng chất các chương trình quốc gia. Làm tốt công tác huy động học sinh đến lớp, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, tăng cường các biện pháp tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi. Nâng chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng nhân cách, đạo đức, lối sống và thể chất cho học sinh.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất trường lớp để đáp ứng tốt nhu cầu dạy và học.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội Khuyến học; Hội Phụ huynh học sinh; Hội Cựu giáo chức, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa gia đình – nhà trường – địa phương nhằm thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện.

2.2 Y tế:

2.2.1 Mục tiêu:

Tiếp tục phát triển sự nghiệp y tế, nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe nhân dân từ phường đến khóm, phát triển bảo hiểm y tế theo hướng công bằng, hiệu quả và bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng, đảm bảo an toàn thực phẩm, đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế.

2.2.2. Giải pháp:

Chú trọng các giải pháp, phòng chống bệnh dịch, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường, triển khai hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch bệnh, kiểm soát, không chê kịp thời không để xảy ra dịch lớn, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm mới phát sinh.

Thực hiện đạt chỉ tiêu theo nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ khóa XV và nghị quyết hàng năm về bảo hiểm y tế, suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, hoàn thành các chỉ tiêu chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, quản lý tốt hành nghề y được tư nhân, đảm bảo an toàn thực phẩm, triển khai kế hoạch phối hợp chẩn lo, điều trị cho đối tượng bệnh tâm thần, Lao, HIV/AIDS, Methadone.

2.3 Văn hóa - thể thao – thông tin và truyền thông:

2.3.1. Mục tiêu:

Nâng cao chất lượng phong trào “TDĐKXDĐSVH” gắn với “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước gắn với cải cách hành chính.

2.3.2 Giải pháp:

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức tuyên truyền cổ động đến mọi tầng lớp nhân dân phường để chào mừng các ngày lễ trọng đại, các sự kiện chính trị cùng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Triển khai kế hoạch phát âm các chuyên mục về hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của phường hàng tuần để tuyên truyền và tạo sự đồng tình, hưởng ứng của người dân.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tập trung củng cố và nâng chất các danh hiệu văn hóa trên địa bàn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp. Khuyến khích, thúc đẩy trong các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong giao dịch điện tử, thương mại điện tử, thanh toán điện tử. Ứng dụng chữ ký số có hiệu quả trong việc xử lý văn bản đối với hộp thư điện tử và phần mềm văn phòng điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2.4. An sinh xã hội, phúc lợi xã hội và các vấn đề xã hội khác:

2.4.1 Mục tiêu:

Đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh các hoạt động bảo trợ; thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách người có công; đảm bảo giảm nghèo bền vững; thúc đẩy tạo chuyển biến tích cực về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và quyền trẻ em; tập trung công tác giới thiệu việc làm theo nhu cầu của xã hội; tăng cường các hoạt động giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn phường Mỹ Hòa.

2.4.2. Giải pháp:

Tăng cường công tác giới thiệu việc làm bằng nhiều hình thức đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Phối hợp các doanh nghiệp và cơ sở dạy nghề để đào tạo theo địa chỉ và đơn đặt hàng. Thực hiện tốt các chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo chí thú làm ăn, các chính sách an sinh xã hội và chính sách ưu đãi người có công; cấp thẻ BHYT cho toàn bộ hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội.

Tổ chức vận động Quỹ đền ơn đáp nghĩa, huy động các nguồn lực trong xã hội, cộng đồng cùng với nhà nước chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng cùng với việc chăm lo nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn có hoàn cảnh đặc biệt chưa có nhà ở.

Duy trì, nâng chất 100% phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm nghiêm trọng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tác hại của ma túy, mại dâm bằng nhiều hình thức; tập trung các giải pháp làm giảm thấp nhất tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn.

Triển khai có hiệu quả công tác phòng chống tệ nạn ma túy-mại dâm, công tác điều trị người nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone; hỗ trợ người sử dụng ma túy hòa nhập cộng đồng sau cai nghiện; giải quyết tốt vấn đề lang thang-xin ăn trên địa bàn.

3. Quốc phòng – An ninh:

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 28-NQ/TW về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới và các Nghị quyết, chỉ thị khác của Đảng, Chính phủ, của ngành về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và đấu tranh có hiệu quả đối với các hoạt động phá hoại về tư tưởng, kinh tế.

Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình, nghiên cứu, điều chỉnh các phương án, kế hoạch công tác phòng chống biểu tình, gây rối bạo loạn, khủng bố.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội mà trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực giải quyết các công việc có liên quan đến hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

Tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy trong chợ, chung cư và các khu dân cư trên địa bàn phường. Phát huy hiệu quả các mô hình “ 2 giỏi 3 vững mạnh”, camera an ninh.

Làm tốt công tác xây dựng, phát triển lực lượng dân quân. Thường xuyên tổ chức huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng. Tạo nguồn và quản lý tốt lực lượng thanh niên đảm bảo về số lượng và chất lượng để sẵn sàng nhập ngũ theo chỉ tiêu được giao.

4. Quản lý Nhà nước:

4.1. Mục tiêu:

Tăng cường hiệu quả và tính nghiêm minh của pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước, góp phần làm trong sạch, vững mạnh bộ máy nhà nước và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

4.2. Giải pháp:

Chuẩn hóa và nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ, triển khai có hiệu quả kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác cán bộ; thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 trên cơ sở nội dung Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chí của chỉ số cải cách hành chính; thực hiện chương trình Quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI). Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý hành chính để nâng cao chất lượng hoạt động.

Kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đẩy mạnh hoạt động của các tổ hoà giải, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tăng cường thực hiện Pháp lệnh dân chủ cơ sở; thực hiện tốt Quyết định 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 về Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục rà soát các kế hoạch giai đoạn 2016 – 2020 theo hướng dẫn của Thành phố để xây dựng và triển khai thực hiện. Chuẩn bị và tổ chức tốt các kỳ họp của HĐND phường.

Tổ chức kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất theo kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, giờ giấc làm việc, phong cách giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức phường.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát văn bản. Kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật và củng cố các tổ hòa giải trên địa bàn 11 khóm.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của phường Mỹ Hòa./.



Nguyễn Văn Nhớ

BẢNG PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KT-XH NĂM 2018 VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2019

TT	Lĩnh vực	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Đánh giá	Kế hoạch năm 2019
01	Nông nghiệp				
	- Diện tích gieo trồng (lúa + màu)	> 2.007 ha	1.967,6	98,04% (giảm vụ 3)	1.967
	- Năng suất lúa bình quân	> 5,7 tấn/ha	6,9 tấn/ha	Đạt	5,7
02	Tài chính-ngân sách				
	- Thu ngân sách	13.049 triệu đồng	15.396 triệu đồng	Đạt	Đạt 100 % chỉ tiêu
	- Chi ngân sách	13.049 triệu đồng	12.378 triệu đồng	Đạt	Đạt 100 % chỉ tiêu
03	Xây dựng				
	- Công trình 100% vốn NSNN và NDĐG	02 công trình	02/02 CT	100%	03 CT
	- Công trình Xã hội hóa	07 công trình	07 công trình	Đạt 100%	
04	Bảo vệ môi trường				
	- Hộ xử lý rác đúng quy định	> 95%	92,8%	Không đạt	95%
	- Hộ sử dụng nước sạch	100%	100%	Đạt	100%
05	Văn hóa-thể thao				
	- Hộ Gia đình văn hóa	93%	94,6%	Đạt	>90%
	- Dân số thường xuyên rèn luyện TT	> 40%	40,3%	Đạt	>40,9%
	- Hộ gia đình thể thao	> 33%	85,3%	Đạt	85,9%
	- Phường văn minh đô thị				Hoàn thành 100% tiêu chuẩn
06	An sinh xã hội				
	- Giới thiệu việc làm	> 1.500 LĐ	1.755 LĐ	Đạt	Đạt chỉ tiêu TP giao
	- Đào tạo nghề	> 150 LĐ	303 LĐ	Đạt	Đạt chỉ tiêu TP giao

TT	Lĩnh vực	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Đánh giá	Kế hoạch năm 2019
07	- Giảm tỷ lệ hộ nghèo	< 0,57%	0,43%	Đạt	0%
	- Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo	1,52%	1,40%	Đạt	1,4%
	- Vận động quỹ ĐOĐN	23 triệu đồng	46,972 triệu đồng	Đạt	Đạt chỉ tiêu trên giao
07	Chăm sóc sức khỏe				
	- Giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi SDD	<11%	10,95	Đạt	10,5%
	- Giảm tỷ lệ sinh con lần 3	4,6%	4,6%	Đạt	4,5%
	- Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	0,95%	0,95	Đạt	0,94
	- Tham gia bảo hiểm y tế toàn dân	78%	76,03	Phản ánh cuối năm đạt 100%	83,1
08	Giáo dục				
	- Huy động học sinh				
	+ Mầm non	Đạt chỉ tiêu TP giao	475/475	Đạt	Đạt chỉ tiêu TP giao
	+ Tiểu học (lớp 1)	Đạt chỉ tiêu TP giao	473/465	Đạt	Đạt chỉ tiêu TP giao
	+ THCS (lớp 6)	98%	375/375	Đạt	98%
	- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học				
08	+ Tiểu học	< 0,8%		Đạt	Đạt chỉ tiêu TP giao
	+ THCS	< 2, %	0%		
	Quản lý nhà nước				
	- CB,CC đạt chuẩn chuyên môn	100%	100%	Đạt	100%
	- Ứng dụng công nghệ thông tin	100%	100%	Đạt	100%
09	- Tỷ lệ hòa giải thành	> 80%	80%	Đạt	> 80%
	- Giải quyết đơn thư KN-TC	80%	33/38 đơn	86,84%	80%
	Quốc phòng – An ninh				
	- Huấn luyện quân sự, kiến thức QP	100%	100%	Đạt	100%
10	- Giao quân	Đạt chỉ tiêu trên giao	(24/24TN)	Đạt	Đạt chỉ tiêu trên giao
	- Giảm Tai nạn giao thông	Giảm so 2017	08/06	Không đạt	Giảm so với năm 2018
	- Giảm tệ nạn xã hội	Giảm so 2017	05/11	Đạt	Giảm so với năm 2018